

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/DS-ST
Ngày 20/4/2023
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
góp hui*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Phước;
2. Bà Phan Mỹ Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc “*tranh chấp hợp đồng góp hui*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà ND**, sinh năm 1970.

HKTT: ấp A, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: ấp N, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Có mặt.

* Bị đơn: **Ông BD**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: T, ấp C, xã VC, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 04/11/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà ND trình bày như sau:

Bà có tham gia chơi 1 chân hụi 2.000.000 đồng/ tháng do ông BĐ làm chủ hụi. Hụi gồm 16 phần, bà tham gia 1 phần, khởi sự vào ngày 10/11/2017 đến ngày 10/01/2019 kết thúc. Trong quá trình chơi hụi, bà đóng tiền hụi đầy đủ và bà là người hốt chót, số tiền bà hốt được là 30.000.000 đồng. Cộng với số tiền 2.000.000 đồng tiền hụi cũ BĐ còn nợ bà nên BĐ có ghi biên nhận ngày 11/01/2020 cho bà số tiền còn nợ tổng cộng là 32.000.000 đồng. Sau đó, ông Lập là em của BĐ có gửi trả cho BĐ 5.000.000 đồng và BĐ lấy số tiền này trả cho bà nên hiện nay BĐ còn nợ bà số tiền 27.000.000 đồng chưa trả.

Nay bà yêu cầu BĐ có trách nhiệm trả cho bà số tiền 27.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

* Bị đơn ông BĐ đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa ngày hôm nay nhưng vắng mặt không có lý do. BĐ không cung cấp tự khai cũng như tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật theo Điều 71 BLTTDS. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên đã vi phạm Điều 72 BLTTDS.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 24, 25, 27 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền hụi 27.000.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: nguyên đơn NĐ khởi kiện yêu cầu BĐ trả số tiền hụi nên xác định đây là tranh chấp dân sự hợp đồng góp hụi. BĐ đang cư trú tại ấp Tây Bình C, xã Vĩnh

Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: ông BĐ (là bị đơn trong vụ án) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt BĐ (tự là Phé).

[2] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 10/11/2017, NĐ có tham gia chơi 01 chân hụi tháng 2.000.000 đồng do BĐ làm chủ hụi. Dây hụi có tất cả 16 phần, bà đã đóng được 15 phần và bà là người hốt chót. Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là tờ giấy ghi ngày 11/1/2020 do BĐ (tự Phé) ký xác nhận số tiền còn thiếu NĐ là 32.000.000 đồng. Ngoài ra, tại biên bản hòa giải ngày 05/5/2022 tại trụ sở ban ấp Tây Bình C, BĐ cũng thừa nhận ông là chủ hụi của NĐ và còn nợ NĐ số tiền 32.000.000 đồng. Sau khi hòa giải tại ban ấp Tây Bình C, BĐ có trả cho bà được 5.000.000 đồng, hiện nay còn nợ số tiền 27.000.000 đồng nên NĐ yêu cầu BĐ trả số tiền hụi còn nợ là 27.000.000 đồng. Từ đó có căn cứ để khẳng định việc NĐ có tham gia vào dây hụi của BĐ làm chủ hụi và NĐ yêu cầu BĐ (tự Phé) phải trả cho bà số tiền nợ hụi là có căn cứ chấp nhận.

[3] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn BĐ (tự Phé) phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà NĐ:

Buộc ông BĐ có trách nhiệm trả cho bà NĐ số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông BĐ phải chịu 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà NĐ số tiền 675.000 đồng (sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011462 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thoại Sơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

NĐ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. BĐ (tự Phế) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS h.Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Vân